

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS - ST

Ngày: 26/7/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Bùi Thị Kim Thu** và ông **Lý Văn Thuận**

Thư ký phiên tòa: Ông **Bảo Thanh Toàn** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Trường** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/TLST - HS, ngày 03 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST – HS, ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo: **ĐỖ HỒNG V**, sinh ngày: 21/7/1955 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: tổ 01, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Xuân N và con bà Vương Thị Y (Đều đã chết); Có chồng là: Trần Quảng K và có 03 (Ba) con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/01/2021 đến ngày 03/02/2021 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ. Từ ngày 07/4/2021 bị biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nay tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 31/01/2021, tại tổ 01, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện Đỗ Hồng V có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong chiếc ba lô V mang theo có 01 chiếc quần, kiểm tra chiếc quần phát hiện và thu giữ tại túi

quần bên phải, gồm: 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 05 gói nhỏ được gói bằng túi nilon, bên trong các gói có chứa chất dẻo màu nâu (nghi là ma túy); 01 túi nilon màu hồng, bên trong có 04 gói nhỏ được gói bằng túi nilon, bên trong các gói có chứa chất dẻo màu nâu (nghi là ma túy). Toàn bộ các gói chứa chất dẻo nêu trên được niêm phong trong hộp có ký hiệu Q1. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của V số tiền 64.920.000đ (Sáu mươi tư triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng) và một số tài sản, đồ vật khác.

Trên cơ sở đó, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở và khu vực phụ cận của Đỗ Hồng V tại tổ 01, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ: tại vị trí tủ gỗ kê trong phòng khách nhà ở 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trên của cân có dòng chữ “POCKET SCALE”; tại vị trí trong chiếc két sắt kê trong phòng ngủ của V 01 (một) gói được gói bằng mảnh nilon nhiều màu sắc một mặt có chữ “Hương Cốm”, bên trong có chứa chất dẻo màu nâu đen (nghi là ma túy), được niêm phong vào phong bì ký hiệu K1.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Hồng V khai nhận: Số chất dẻo mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ được trên người V và tại nhà của V là chất ma túy, loại nhựa thuốc phiện. Số ma túy mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ tại người của V, V có được là vào ngày 18/01/2021, V đi từ nhà của mình đến xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai để làm ăn, buôn bán. Khoảng một tuần sau, V gặp một người đàn ông không quen biết mời mua ma túy loại nhựa thuốc phiện. Qua trao đổi, V đồng ý và mua của người này 02 gói nhựa thuốc phiện được bọc bằng túi nilon với giá 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Sau khi mua được, V cho mỗi gói nhựa thuốc phiện vào một bên túi quần dài màu hồng cất vào trong ba lô hành lý mang theo. Sáng ngày 31/01/2021, V xách theo ba lô hành lý đi xe khách từ xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai về nhà riêng tại tổ 01, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Khi V xuống xe tại khu vực gần nhà thì bị lực lượng Công an tỉnh Bắc Kạn kiểm tra, phát hiện như đã nêu ở trên. Số ma túy mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ tại nhà của V, trước đó khoảng vài năm (không nhớ rõ), V mua của một người đàn ông không quen biết tại huyện V, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, Đỗ Hồng V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình về thời gian, địa điểm, số tiền và số lượng ma túy V đã mua, tàng trữ. V khai nhận, V mua số ma túy trên về với mục đích là để sử dụng chữa bệnh cho bản thân.

Tại Biên bản mở, đóng niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng ngày 31/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, xác định: Số chất dẻo trong 05 gói nhỏ thu giữ trong ba lô của Đỗ Hồng V, được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q1 có khối lượng: 327,1g (Ba trăm hai mươi bảy phẩy một gam). Sau khi cân, số chất dẻo trên được niêm phong vào túi nilon kẹp zip ký hiệu A1 gửi đi giám định; Số chất dẻo trong 01 gói nhỏ thu giữ trong nhà V, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1 có khối lượng: 31,96g (Ba mươi một phẩy chín mươi sáu gam). Sau khi cân, số chất dẻo trên được niêm phong vào túi nilon kẹp zip ký hiệu A2 gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 52/KTHS - MT ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Mẫu chất dẻo màu nâu đen trong phong bì ký hiệu A1 (của Đỗ Hồng V) gửi giám định là ma túy, loại nhựa thuốc phiện, có khối lượng là 327,1 gam; Mẫu chất dẻo màu nâu đen trong phong bì ký hiệu A2 (của Đỗ Hồng V) gửi giám định là ma túy, loại nhựa thuốc phiện, có khối lượng là 31,96 gam.*

Tại bản cáo trạng số: 19/CT - VKSCM, ngày 01 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Hồng V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 1, điều 249/ BLHS.

*** Điều luật có nội dung:** “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a)...

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;”.

Tại phiên tòa: * Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo V. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Hồng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS: xử phạt bị cáo V từ 12 đến 13 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo V.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu T52; 01 (Một) hộp ký hiệu A3; 01 (Một) chiếc ba lô vải, màu đen, có quai đeo, cũ, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc quần dài bằng vải màu hồng cũ, đã qua sử dụng; 01 (Một) cân điện tử vỏ nhựa màu đen, trên mặt nắp cân có in dòng chữ POCKET SCALE.

+ Tạm giữ: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ nhựa màu đen, loại đen trắng, cũ, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q3; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, cũ, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q5: để đảm bảo thi hành án cho bị cáo V.

* Bị cáo V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Ngày 31/01/2021, tại khu vực gần nhà Đỗ Hồng V và tại nhà ở của mình đều thuộc tổ 01, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Đỗ Hồng V đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp tổng khối lượng chất ma túy (loại nhựa thuốc phiện) là 359,06 g (Ba trăm năm mươi chín phẩy không sáu gam), cụ thể: tại khu vực gần nhà, V tàng trữ: 327,1 g (Ba trăm hai mươi bảy phẩy một gam) chất ma túy (loại nhựa thuốc phiện); tại nhà ở, V tàng trữ: 31,96 g (Ba mươi một phẩy chín mươi sáu gam) chất ma túy (loại nhựa thuốc phiện). Mục đích Đỗ Hồng V tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân; ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Đỗ Hồng V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 1, điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt: bản thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có chồng Trần Quảng K là bệnh binh, người có công với cách mạng được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng và thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang - theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS. Hơn nữa, xét thấy bị cáo không nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về để làm thuốc chữa bệnh cho bản thân theo kinh nghiệm dân gian (bản thân bị cáo bị bệnh xương khớp...), tuổi đời của bị cáo cũng tương đối cao, do đó khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần thiết cân nhắc tổng thể vụ án cho phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Vật chứng: - 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu T52 (mã số PS2A 063472), mặt sau có 04 chữ ký không đọc được; 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (bên trong có chứa 353,67g ma túy, loại nhựa thuốc phiện); 01 (Một) hộp ký hiệu A3 có đóng dấu giáp lai, loại dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn; một mặt có 05 chữ ký không đọc được, 01 chữ viết “Phương Thanh T”, 01 chữ viết “Nguyễn Quốc V”, 01 chữ viết “Đỗ Hồng V”, 01 chữ viết “Trần Văn Đ”; một mặt có 02 chữ ký không đọc được, 02 chữ viết “Đỗ Hồng V”; 01 (Một) chiếc ba lô vải, màu đen, có quai đeo, cũ, đã qua sử dụng, mặt trước của ba lô có thêu chữ “THE NORTH FACE” màu trắng; 01 (Một) chiếc quần dài bằng vải màu hồng cũ, đã qua sử dụng; 01 (Một) cân điện tử vỏ nhựa màu đen, trên mặt nắp cân có in dòng chữ POCKET SCALE, bên ngoài được bọc bằng túi giả da màu đen (cũ, đã qua sử dụng): tất cả không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ nhựa màu đen, loại đen trắng, cũ, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q3, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ “Điện thoại di động NOKIA tạm giữ của Đỗ Hồng V ngày 31/01/2021”, mặt sau tại mép dán phong bì có đóng 02 (hai) dấu giáp lai, loại dấu tròn đỏ của UBND thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, có 04 (Bốn) chữ ký không đọc được, 01 (Một) dòng chữ Đỗ Hồng V; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, cũ, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q5, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ “Điện thoại di động OPPO tạm giữ của Đỗ Hồng V ngày 31/01/2021”, mặt sau tại mép dán phong bì có đóng 02 (hai) dấu giáp lai, loại dấu tròn đỏ của UBND thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, có 04 (Bốn) chữ ký không đọc được, 01 (Một) dòng chữ Đỗ Hồng V: là tài sản của bị cáo V, không liên quan đến tội phạm, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo V.

[7] Về quan điểm truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát: là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đỗ Hồng V tại xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai, quá trình điều tra không xác định được đối tượng. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý trong vụ án này, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với số tiền 64.920.000đ (Sáu mươi tư triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo V, quá trình điều tra xác định được số tiền này thuộc sở hữu của bị cáo V, không liên quan đến tội phạm, nên quá trình truy tố Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã ra Quyết định trả lại tài sản là số tiền trên cho bị cáo Đỗ Hồng V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, chứ không có mục đích mua bán để kiếm lời, do đó hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo V.

[11] Bị cáo V phải chịu tiền án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo: Đỗ Hồng V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Xử phạt: Đỗ Hồng V: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 31/01/2021 đến ngày 03/02/2021.

[3] Vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu T52 (mã số PS2A 063472), mặt sau có 04 chữ ký không đọc được; 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (bên trong có chứa 353,67g ma túy, loại nhựa thuốc phiện); 01 (Một) hộp ký hiệu A3 có đóng dấu giáp lai, loại dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn; một mặt có 05 chữ ký không đọc được, 01 chữ viết “Phương Thanh T”, 01 chữ viết “Nông Quốc V”, 01 chữ viết “Đỗ Hồng V”, 01 chữ viết “Trần Văn Đ”; một mặt có 02 chữ ký không đọc được, 02 chữ viết “Đỗ Hồng V”; 01 (Một) chiếc ba lô vải, màu đen, có quai đeo, cũ, đã qua sử dụng, mặt trước của ba lô có thêu chữ “THE NORTH FACE” màu trắng; 01 (Một) chiếc quần dài bằng vải màu hồng cũ, đã qua sử dụng; 01 (Một) cân điện tử vỏ nhựa màu đen, trên mặt nắp cân có in dòng chữ POCKET SCALE, bên ngoài được bọc bằng túi giả da màu đen (cũ, đã qua sử dụng).

- Tạm giữ: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ nhựa màu đen, loại đen trắng, cũ, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q3, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ “Điện thoại di động NOKIA tạm giữ của Đỗ Hồng V ngày 31/01/2021”, mặt sau tại mép dán phong bì có đóng 02 (hai) dấu giáp lai, loại dấu tròn đỏ của UBND thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, có 04 (Bốn) chữ ký không đọc được, 01 (Một) dòng chữ Đỗ Hồng V; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, cũ, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q5, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ “Điện thoại di động OPPO tạm giữ của Đỗ Hồng V ngày 31/01/2021”, mặt sau tại mép dán phong bì có đóng 02 (hai) dấu giáp lai, loại dấu tròn đỏ của UBND thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, có 04 (Bốn) chữ ký không đọc được, 01 (Một) dòng chữ Đỗ Hồng V: để đảm bảo thi hành án cho bị cáo V.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSTBK: 1
- VKSCM: 3
- CAHCM: 2
- Bị cáo: 1
- STPTBK: 1
- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu HS: 1
- Lưu VP: 1

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Triệu Thị Vang